

Số: /TB-YTKR

Kon Rẫy, ngày 05 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời cung cấp báo giá gói thầu: Mua thuốc khám chữa bệnh tại trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy đợt 2 năm 2025

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 121/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành quy định thẩm quyền quyết định và phân cấp quyết định phê duyệt một số nội dung trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 122/2024/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc dự toán mua sắm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kế hoạch số 297/KH-YTKR ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy về việc mua thuốc khám chữa bệnh tại trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy đợt 2 năm 2025;

Để có cơ sở phê duyệt dự toán gói thầu mua thuốc khám chữa bệnh tại trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy đợt 2 năm 2025; Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy, Tỉnh Kon Tum thông báo đến các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật, cung cấp báo giá theo thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin danh mục đề nghị lấy Báo giá: Có phụ lục chi tiết kèm theo.

II. Hồ sơ báo giá gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Số lượng báo giá: 01 bản gốc¹.

¹ Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá, phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

Báo giá tính đủ chi phí, bảo hành... và các loại thuế, phí liên quan; ghi đầy đủ thông tin thiết bị theo quy định và được ký, đóng dấu của người đại diện pháp luật.

III. Thời gian nhận báo giá:

Từ ngày 06 tháng 3 năm 2025 đến hết ngày 15 tháng 3 năm 2025 (*tiếp nhận trong giờ hành chính theo dấu công văn đến*).

IV. Hình thức và địa chỉ nhận báo giá: Gửi trực tiếp đến Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy, Tỉnh Kon Tum (*Địa chỉ: Thôn 13, Xã Đăk Ruông, Huyện Kon Rẫy, Tỉnh Kon Tum*).

Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy thông báo để các đơn vị biết, quan tâm gửi báo giá theo thông tin và địa chỉ như trên./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TTYT;
- Phòng TCHC-TCKT (*đăng tải trang thông tin điện tử TTYT huyện Kon Rẫy*);
- Lưu: VT, TCHC-TCKT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Luận

PHỤ LỤC CHI TIẾT KÈM THEO

(Kèm theo Thông báo số: /TB-YTKR ngày 05/3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy)

TT	Nhóm TCKT	Tên thuốc	Tên hoạt chất/Thành phần dược liệu	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Nhóm 2	Hapacol Caplet 500	Paracetamol (acetaminophen)	500mg	Uống	viên nén	hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	30.000		
2	Nhóm 3	Hapacol 150	Paracetamol (acetaminophen)	150mg	Uống	thuốc bột sủi bột	hộp 24 gói x 1,5g	Gói	10.000		
3	Nhóm 4	Terpin - Codein HD	Codein phosphat (dưới dạng Codein phosphat hemihydrat); Terpin hydrat	10mg; 100mg	Uống	Viên nang mềm	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	30.000		
4	Nhóm 4	Oresol hương cam	Natri clorid + kali clorid + natri citrat + glucose khan	0,70g+0,30g+0,58g+4,00g/5,6g	Uống	Thuốc bột	Hộp 40 gói x 5,6g	Gói	5.000		
5	Nhóm 4	Thelizin	Alimemazin (dưới dạng Alimemazin tartrat)	5mg	Uống	Viên nén bao phim	Chai 500 viên	Viên	20.000		
6	Nhóm 4	Berberine 100mg	Berberin	100mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 1 chai x 100 viên	Viên	5.000		

7	Nhóm 4	Atisolu 125 inj	Methylprednisol on (dưới dạng Methylprednisol on natri succinat)	125mg	Tiêm	Bột đông khô pha tiêm Tiêm	Hộp 5 lọ thuốc + 5 ống dung môi 2ml ống dung môi: nước cất pha tiêm	Lọ	100		
8	Nhóm 2	Dalekine	Natri valproat	200 mg	Uống	Viên nén bao phim tan trong ruột	Hộp 4 vỉ x 10 viên	Viên	3.000		
9	Nhóm 2	Garnotal	Phenobarbital	100 mg	Uống	Viên nén	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	5.400		
10	Nhóm 4	Nước cất tiêm	Nước cất pha tiêm	5ml	Tiêm	Dung môi pha tiêm	Hộp 50 ống 10ml	Ống	2.000		
11	Nhóm 4	Ambroxol	Ambroxol hydrochlorid	30mg	Uống	Viên nén	hộp 10 vỉ x 10 viên	Viên	5.000		
12	Nhóm 3	Fabamox 500	Amoxicilin	500mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 5 vỉ- 12 viên	Viên	20.000		
13	Nhóm 3	Cồn xoa bóp	Ô đầu, Địa liên, Đại hồi, Quế chi, Thiên niên kiện, Huyết giác, Camphor, Riềng.	(0,5g; 2,5g; 1g; 1g; 1,5g; 1,5g; 0,5g; 2,5g)/50ml	Dùng ngoài	Cồn thuốc dùng ngoài	Chai xịt 50ml	Chai	500		

14	Nhóm 2	HOASTE X	Cineol; Húng chanh; Núc nác	837mg; 45g; 1125g	Siro	Siro	Hộp 1 chai 90ml	Chai	1.500		
15	Nhóm 3	Quaneuron	Cao đặc rễ đing lăng (tương đương 3g rễ đing lăng); Cao khô lá bạch quả (tương đương không dưới 24% ginkgo flavonoid toàn phần)	300mg, 100mg	Uống	Viên nang mềm	Hộp 5 vỉ x 10 viên	Viên	20.000		
Tổng cộng: 15 khoản											